

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2019

V/v nội dung tham luận của tỉnh
Bình Định tại Hội nghị Thúc đẩy
phát triển công nghiệp chế biến nông
sản và cơ giới nông nghiệp

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và PTNT

Thực hiện Văn bản số 8626/BNN-KH ngày 18/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc mời tham dự và phát biểu tại Hội nghị do Thủ tướng Chính phủ chủ trì về phát triển công nghiệp chế biến nông sản và cơ giới nông nghiệp.

UBND tỉnh Bình Định gửi nội dung tham luận tại Hội nghị Thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản và cơ giới nông nghiệp với chủ đề ***“Thực trạng, tiềm năng và giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông sản và nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định”***. Nội dung tham luận đính kèm theo Công văn.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Trần Châu;
- PVPVX
- Lưu: VT, K10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2019

Tham luận:

**Thực trạng, tiềm năng và giải pháp phát triển công nghiệp
chế biến nông sản và nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa trong
sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính thưa quý vị đại biểu!

Bình Định là một tỉnh nằm ở phía Đông dãy Trường Sơn, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp biển Đông. Bình Định là một trong 5 tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có vị trí giao thương thuận lợi: đầu mỗi phía Đông của Quốc lộ 19, là con đường ngang nối giữa Duyên hải và Tây Nguyên tốt nhất có thể đáp ứng vận chuyển hàng hóa từ cảng Quy Nhơn qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y và cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến các tỉnh đến các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia và ngược lại; nối liền với các tỉnh phía Bắc, phía Nam qua Quốc lộ 1A và đường sắt Bắc - Nam; sân bay Phù Cát hiện có các chuyến bay nội địa đến Hà Nội và Hồ Chí Minh; tỉnh có bờ biển dài 134 km, vùng lãnh hải 2.500 km² với vùng đặc quyền kinh tế 40.000 km², có cảng Quy Nhơn với năng lực xếp dỡ hàng hóa qua cảng trên 7 triệu tấn/năm. Với vị trí địa lý trên, tạo điều kiện thuận lợi để Bình Định khai thác các thế mạnh về tiềm năng lao động, đất đai, các nguồn tài nguyên thiên nhiên cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư, giao lưu thông thương với các địa phương trong nước và quốc tế.

Kính thưa quý vị đại biểu.

Trong những năm qua, ngành nông nghiệp tỉnh Bình Định đã có những bước tăng trưởng cao với nhiều biến đổi rõ rệt, nhất là về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp và ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế: tăng năng suất, tăng sản lượng. Hàng năm, tổng diện tích cây trồng cả tỉnh đạt gần 160.000 ha, trong đó diện tích cây lương thực có hạt khoảng 111.000 ha với sản lượng bình quân hơn 680.000 tấn. Riêng trong năm 2018, diện tích cây lương thực có hạt đạt 111.647 ha với sản lượng thu được 715.337 tấn (trong đó: sản lượng lúa 666.494 tấn, sản lượng ngô 48.714 tấn,...). Ngoài ra, tổng đàn lợn 740.037 con, bò 290.584 con, trâu 19.317 con, gia cầm 7.646 nghìn con với sản lượng xuất chuồng trâu, bò, lợn 149.386,4 tấn, thịt gia cầm 18.283,4 tấn. Qua đó, đã góp phần vào sự phát triển công nghiệp chế biến nông sản và nâng cao tỷ lệ ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

I. VỀ CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN NÔNG SẢN

Ngành chế biến nông sản chiếm một vị trí quan trọng trong ngành công nghiệp tỉnh Bình Định, năm 2019 có 48 doanh nghiệp hoạt động trong ngành chế biến nông sản, tăng bình quân giai đoạn 2014-2018 3,7%/năm; giải quyết việc làm cho khoảng 2.200 lao động có việc làm ổn định, bình quân giai đoạn 2014-2018 tăng 6,6%/năm với mức thu nhập bình quân khoảng 5,5–6,5 triệu đồng/người/tháng; Giá trị SXCN năm 2019 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 11.483 tỷ đồng, bình quân giai đoạn 2014-2019 tăng 13%/năm; Kim ngạch xuất khẩu năm 2019 ước đạt 49,2 triệu USD. Ngành chế biến nông sản trên địa bàn tỉnh Bình Định gồm một số ngành như: chế biến thức ăn chăn nuôi, tinh bột sắn, xay xát gạo, điều, dừa, dầu thực vật... Ngoài ra còn có 15 làng nghề chế biến nông sản tiêu biểu như: Làng nghề bún tươi Ngãi Chánh; làng nghề bún, bánh An Thái; Làng nghề bún số 8, bánh tráng các loại Tam Quan Nam.... Tình hình hoạt động một số ngành công nghiệp chế biến nông sản chủ yếu trong thời gian qua như sau:

- *Công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi*: Các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi hoạt động ổn định và phát huy được hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu của người chăn nuôi từng bước hình thành và phát triển cụm ngành công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Trên địa bàn tỉnh đã đầu tư 15 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi với tổng công suất thiết kế đạt trên 3,29 triệu tấn sản phẩm/năm, trong đó có 11 nhà máy đã đi vào hoạt động với công suất 1,78 triệu tấn sản phẩm/năm. Ước năm 2019, sản lượng đạt 1,56 triệu tấn, bình quân giai đoạn 2014-2019 tăng 54,9%/năm.

- *Công nghiệp chế biến tinh bột sắn*: Các nhà máy chế biến tinh bột sắn tại các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, nhà máy chế biến tinh bột biến tính tại Khu Kinh tế Nhơn Hội đi vào hoạt động sản xuất ổn định. Tuy nhiên vào cuối năm 2017, nhà máy chế biến tinh bột sắn tại huyện Phù Mỹ phải ngừng sản xuất để khắc phục những tồn tại do gây ô nhiễm môi trường. Ước năm 2019, sản lượng đạt 62.357 tấn sản phẩm, tăng trưởng qua các năm với mức tăng bình quân đạt 22,4%/năm.

- *Công nghiệp mía đường*: Hoạt động của ngành mía đường trong giai đoạn 2014-2019 không đạt như kỳ vọng. Đầu năm 2018, Công ty CP đường Bình Định thực hiện xử lý nước thải đầu ra vượt so với quy định cho phép gây ô nhiễm môi trường nên bị tạm đình chỉ hoạt động để khắc phục. Nhà máy đã dừng hoạt động từ tháng 4/2018 cho đến nay.

*** Về tình hình triển khai cơ chế chính sách của ngành**

Trong giai đoạn 2014 – 2019, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành và áp dụng một số cơ chế chính sách như: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất thuộc làng nghề trên địa bàn tỉnh tham dự hội chợ triển lãm trong và ngoài nước (*Quyết định số 39/2011/QĐ-UBND ngày 13/12/2011 và Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND ngày 02/11/2012*) và hiện nay là Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Định (*Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016*); Chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công nghiệp nông thôn theo Quyết định

số 46/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Kết quả triển khai các chính sách:

- Về xúc tiến thương mại: Giai đoạn 2014 – 2018 đã hỗ trợ cho 36 lượt cơ sở sản xuất ngành chế biến nông sản tham dự các hội chợ triển lãm với tổng kinh phí hỗ trợ 174,46 triệu đồng.

- Về khuyến công: Giai đoạn 2014 – 2018, Sở Công Thương đã thực hiện 26 Đề án khuyến công với tổng kinh phí hỗ trợ 2.998 triệu đồng, cụ thể: Hỗ trợ máy móc thiết bị cho 24 Đề án với kinh phí hỗ trợ 2.400 triệu đồng, Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật cho 01 Đề án với kinh phí hỗ trợ 430 triệu đồng, Hỗ trợ đào tạo nghề cho 100 lao động với kinh phí hỗ trợ 168 triệu đồng.

*** Tiềm năng phát triển công nghiệp chế biến nông sản**

- Bình Định là cửa ngõ ra Biển Đông, nằm trên con đường hàng hải quốc tế. Là một trong 5 tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có vị trí giao thương thuận lợi.

- Có nguồn nguyên liệu nông sản dồi dào phục vụ cho công nghiệp chế biến: Hàng năm, tổng diện tích cây trồng cả tỉnh đạt gần 160.000 ha, trong đó diện tích cây lương thực có hạt khoảng 111.000 ha với sản lượng bình quân hơn 680.000 tấn. Riêng trong năm 2018, diện tích cây lương thực có hạt đạt 111.647 ha (lúa 103.627 ha, ngô 8.020 ha) với sản lượng thu được 715.337 tấn (trong đó: sản lượng lúa 666.494 tấn, sản lượng ngô 48.714 tấn,...). Ngoài ra, còn một số cây trồng chủ lực như: sắn (diện tích 11.667 ha, sản lượng 313.702 tấn); lạc (diện tích 9.850 ha, sản lượng 34.163 tấn); vùng (diện tích 2.157 ha, sản lượng 1.934 tấn); rau các loại (diện tích 14.756 ha, sản lượng 261.732 tấn),...

- Lực lượng lao động dồi dào (theo thống kê năm 2018: lao động từ 15 tuổi trở lên đạt 944.683 người, trong đó tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo đạt 20,47%).

*** Giải pháp khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp chế biến nông sản trên địa bàn tỉnh**

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách nhà nước về quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh, tạo quỹ đất sạch, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ góp phần thu hút doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất kinh doanh, nhất là triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Tiếp tục triển khai Chương trình đề án Khuyến công, Xúc tiến thương mại, tạo điều kiện đầu tư ứng dụng máy móc tiên tiến nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, áp dụng công nghệ mới nhằm nâng cao sức cạnh tranh; hỗ trợ về thông tin quảng bá tiêu thụ sản phẩm và phát triển thị trường thương hiệu...

- Khuyến khích các doanh nghiệp phát triển mô hình sản xuất phối hợp tiêu thụ sản phẩm khép kín từ thu mua nguyên liệu, sản xuất ra sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm.

- Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho ngành chế biến nông sản vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển; Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về chế biến nông sản, xây dựng các mô hình sản xuất, chế biến theo chuỗi đảm bảo chất lượng, ATTP.

II. CƠ GIỚI HÓA NÔNG NGHIỆP

Cùng với sự tăng trưởng của sản xuất nông nghiệp tỷ lệ cơ giới hóa nông nghiệp trên địa bàn tỉnh không ngừng tăng cao, nhiều loại máy móc thiết bị đã được đưa vào sử dụng, góp phần bảo đảm thời vụ, tăng hệ số sử dụng đất và nâng cao năng suất, giảm thiểu sức lao động, làm thay đổi cách canh tác thủ công của nông dân.

Qua 5 năm thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, so với một số tỉnh trong khu vực miền Trung, tỷ lệ cơ giới hóa nông nghiệp của tỉnh khá cao ở hầu hết các khâu trước, trong và sau thu hoạch. Số lượng máy móc nông nghiệp tăng nhanh, đa dạng về chủng loại, đáp ứng yêu cầu hầu hết các khâu, trong và sau thu hoạch, cụ thể như sau:

- Cơ giới hóa trồng trọt: Khâu làm đất tỷ lệ cơ giới hóa đạt 92% (tăng 12% so với năm 2015), khâu chăm sóc đạt 26%, khâu thu hoạch đạt 80% (tăng 20% so với năm 2015). Theo thống kê, số lượng máy nông nghiệp năm 2018 cũng có phần tăng mạnh, cụ thể: Máy kéo các loại 5.324 chiếc; máy gặt lúa rải hàng 1.228 chiếc; máy gặt đập liên hợp 328 chiếc; máy sạ hàng 1.120 chiếc; máy xay xát gạo 1.779 chiếc; máy nghiền thức ăn chăn nuôi 1.291 chiếc; máy bơm nước 35.813 chiếc,

- Cơ giới hóa trong chăn nuôi: Đã bước đầu thực hiện tự động, bán tự động các khâu cung cấp thức ăn, cấp nước, tạo vi khí hậu (làm mát, sưởi ấm), ấp trứng, vắt sữa, vệ sinh chuồng trại với một số trang trại nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, nhưng tỷ lệ còn thấp. Ngoài ra, trong chế biến thức ăn thì một số trang trại, gia trại chăn nuôi gia súc đã đầu tư máy cắt cỏ, máy thái cỏ, máy băm rơm, lá cây,... nhằm ủ thức ăn dự trữ và sử dụng máy trộn, máy nghiền để chế biến các loại thức ăn hữu cơ trong chăn nuôi.

- Trong nuôi trồng thủy sản đã xuất hiện nhiều mô hình, dự án sản xuất giống thủy sản và nuôi tôm công nghệ cao như: Công ty CP Việt – Úc Bình Định, Công ty CP Việt - Úc Phù Mỹ,... Các mô hình, dự án này đã sử dụng các máy, thiết bị tiên tiến phục vụ nuôi trồng như hệ thống sục khí bằng máy, sử dụng thiết bị cho ăn tự động cho tôm, hệ thống lọc nước tuần hoàn, sử dụng máy tự động đo các chỉ số về thủy hóa môi trường ao nuôi,...

Bên cạnh những kết quả đạt được trên, việc ứng dụng cơ giới hóa nông nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh tuy đã bước đầu phát triển nhưng vẫn chưa đồng đều giữa các khâu trong sản xuất. Có nhiều khâu sản

xuất đạt tỷ lệ cơ giới hóa thấp như khâu gieo trồng, chăm sóc trong trồng trọt, khâu vệ sinh chuồng trại chăn nuôi,...

- Một số loại máy chưa phát huy được hiệu quả cao do hạ tầng giao thông nội đồng còn nhiều hạn chế, đồng ruộng có quy mô diện tích nhỏ bé, nhiều nơi không có bờ vùng, bờ thửa nên gây khó khăn trong việc đi lại, làm ảnh hưởng việc cơ giới hóa đồng bộ trong canh tác và cản trở việc ứng dụng rộng rãi các loại máy nông nghiệp hiện đại.

- Đời sống người dân còn nhiều khó khăn, trong khi việc đầu tư mua máy móc, thiết bị cơ giới hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp đòi hỏi yêu cầu vốn phải lớn so với khả năng của người dân.

- Chưa có sự gắn kết giữa doanh nghiệp và người dân trong việc ứng dụng cơ giới hóa, chưa hình thành được các tổ hợp tác trong phát triển cơ giới hóa nông nghiệp ở từng địa phương.

*** Về thực hiện chính sách hỗ trợ cơ giới hóa nông nghiệp**

Hàng năm, UBND tỉnh Bình Định tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền và triển khai có hiệu quả Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp.

Qua đó, theo số liệu báo cáo của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Định, đơn vị chủ lực cho vay vốn khu vực nông thôn Bình Định thì việc cho vay, hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất vốn vay theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh đạt kết quả như sau: Tổng doanh số cho vay (tính từ năm 2015 đến tháng 6/2019): 19.429 triệu đồng; đối tượng cho vay chủ yếu là hộ gia đình; chủng loại máy chủ yếu: Máy làm đất, san phẳng đồng ruộng, gieo cây, trồng, chăm sóc thu hoạch lúa, ngô, mía; Máy, thiết bị chế biến sản phẩm từ phế và phụ phẩm nông nghiệp, thủy sản; Các loại máy kéo, động cơ Diesel sử dụng trong nông nghiệp, khai thác đánh bắt thủy sản,...

*** Về kết quả triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh cơ giới hóa tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp**

- Về công tác triển khai

Thực hiện Quyết định số 3642/QĐ-BNN-CB ngày 08/9/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 30/12/2016 về việc triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

Đến nay, hầu hết các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án góp phần đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn.

- Về xây dựng các mô hình trình diễn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về cơ giới hóa trong nông nghiệp

Hàng năm, các ngành chức năng của tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình trình diễn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp thông qua các kênh khuyến nông, khuyến công, Chương trình MTQG xây dựng NTM,... Cụ thể:

+ Từ nguồn vốn chương trình khuyến nông trong các năm 2015-2018, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã phối hợp với các địa phương xây dựng và triển khai thành công nhiều mô hình áp dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp như: Mô hình “Ứng dụng máy cuốn rơm để thu gom rơm phục vụ sản xuất nông nghiệp sau thu hoạch”; mô hình “Áp dụng cơ giới hóa khâu gieo hạt trong thâm canh cây lạc”; mô hình “Ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm trên cây bưởi da xanh”; mô hình “Áp dụng cơ giới hóa trong khâu thu hoạch lạc”...

+ Từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương trong các năm 2015-2018, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (Sở Công Thương Bình Định) đã phối hợp với các địa phương hỗ trợ ứng dụng các máy, thiết bị tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp cho các tổ chức, cá nhân như: Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất dầu dừa tinh khiết; Mô hình trình diễn kỹ thuật ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất gạo chất lượng cao và hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị vào sấy lúa; Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong dây chuyền chế biến muối tinh sấy chất lượng cao; Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền lò sấy công nghệ mới vào sấy lúa giống và nông sản,...

+ Từ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018, UBND huyện Tuy Phước đã hỗ trợ nhà máy sấy lúa (nhà xưởng và lò sấy vĩ ngang) cho HTX nông nghiệp Phước Hưng.

+ Ngoài ra, từ nguồn kinh phí của địa phương, huyện Hoài Nhơn cũng đã tổ chức chuyển giao thành công mô hình ứng dụng máy lọc nước biển thành nước ngọt cho khai thác hải sản xa bờ, giúp giảm chi phí cho mỗi chuyến đi biển của ngư dân.

- Về đào tạo nhân lực

Thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, từ năm 2016-2019 các địa phương đã phối hợp với các Trung tâm dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức 08 lớp nghề sửa chữa máy nông nghiệp nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 155 học viên.

*** Đề xuất giải pháp đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa nông nghiệp**

Để tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa nông nghiệp, tỉnh Bình Định đề xuất một số giải pháp như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa lớn gắn với lợi thế từng vùng và thị trường; đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tích tụ, tập trung ruộng đất, tạo điều kiện xây dựng cánh đồng lớn nhằm góp phần đưa máy móc nông nghiệp hiện đại vào phục vụ sản xuất và phát triển vùng nguyên liệu tập trung cho một số loại cây trồng nhằm cung ứng nguồn nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến.

- Khuyến khích đầu tư máy móc, thiết bị vào sản xuất nông nghiệp trên cơ sở tổ chức lại sản xuất và triển khai có hiệu quả các chính sách kích cầu đối với cơ giới hóa nông nghiệp.

- Thực hiện xã hội hóa công tác nghiên cứu khoa học công nghệ; khuyến khích các tổ chức, cá nhân có sáng chế máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp, nông hộ liên kết với doanh nghiệp chế biến trên địa bàn để sử dụng tối đa công suất máy móc trong các khâu sản xuất, vận chuyển và chế biến nhằm đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp, phát huy hiệu quả của chương trình cơ giới hóa nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Cuối cùng, chúc Quý đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc Hội nghị thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.